

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tư vấn về: Cấp, cấp lại Giấy phép nghề đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh ngày 30/10/2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề y, dược - Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp mới, cấp lại Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho 63 cá nhân (có Danh sách kèm theo).

Điều 2. Các Ông/Bà có tên tại Điều 1 được thực hiện khám bệnh, chữa bệnh theo phạm vi hành nghề ghi trên Giấy phép hành nghề.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Sở Y tế, Trưởng các phòng chức năng Sở Y tế; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục QLKCB - BHYT;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, QLHN.



Ký bởi: SỞ Y TẾ
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
HƯNG YÊN
Ngày ký: 31/10/2025 15:09:42

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Anh

DANH SÁCH CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 700/QĐ-SYT, ngày 31/10/2025 của Sở Y tế Hưng Yên)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	CMND/ CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ cư trú	Văn bằng chuyên môn	Chức danh	Trường hợp cấp	Số GPHN	Phạm vi hành nghề
1	Vũ Thị Thúy Ngân	15/01/1999	033199000438	19/02/2024	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000880/HY-GPHN	Y khoa
2	Lê Thị Thoa	16/03/1993	033193015139	25/8/ 2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Hoàn Long, tỉnh Hưng Yên	Trung cấp y học cổ truyền	Y sĩ	Cấp mới	000881/HY-GPHN	Y học cổ truyền
3	Đào Hồng Đức	07/01/2000	033200004692	15/05/2023	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Chí Minh, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000882/HY-GPHN	Y khoa
4	Đặng Hải Hà	04/06/1998	033198002733	28/09/2023	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên	Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y	Cấp lại	000883/HY-GPHN	Xét nghiệm y học
5	Nguyễn Thị Linh	08/04/2000	033300002309	23/02/2025	Bộ công an	Xã Việt Yên, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000884/HY-GPHN	Y khoa
6	Bùi Thế Hùng	15/02/2000	033200003805	14/04/2023	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Hoàng Hoa Thám, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000885/HY-GPHN	Bác sĩ y khoa
7	Nguyễn Thị Ngọc An	14/08/1999	033199005859	26/07/2024	Bộ công an	Xã Tiên Hoa, tỉnh Hưng Yên	Điều dưỡng cao đẳng	Điều dưỡng	Cấp mới	000886/HY-GPHN	Điều dưỡng
8	Phạm Thị Hường	13/02/1983	038183007858	03/07/2020	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Tương Mai, tỉnh Hưng Yên	Trung cấp Y sĩ y học cổ truyền	Y sĩ	Cấp lại	000887/HY-GPHN	Y học cổ truyền
9	Lê Thị Hồng Hương	09/02/1993	033193007040	14/05/2023	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Châu Ninh, tỉnh Hưng Yên	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng	Cấp mới	000888/HY-GPHN	Điều dưỡng
10	Tạ Thị Minh Hằng	15/01/1996	033196004259	01/05/ 2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Chí Minh, tỉnh Hưng Yên	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	Cấp mới	000889/HY-GPHN	Điều dưỡng

TT	Họ và tên	Ngày sinh	CMND/ CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ cư trú	Văn bằng chuyên môn	Chức danh	Trường hợp cấp	Số GPHN	Phạm vi hành nghề
11	Đỗ Thị Phương	01/10/1993	033193014823	12/08/2023	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Châu Ninh, tỉnh Hưng Yên	Trung cấp hộ sinh	Hộ sinh	Cấp mới	000890/HY-GPHN	Hộ sinh
12	Bạch Thị Nhài	22/11/1989	017189000137	25/08/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên	Trung cấp Y sỹ y học cổ truyền	Y sỹ	Cấp mới	000891/HY-GPHN	Y học cổ truyền
13	Ngô Thị Quỳnh Nga	01/08/2003	033303004400	02/07/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Châu Ninh, tỉnh Hưng Yên	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng	Cấp mới	000892/HY-GPHN	Điều dưỡng
14	Nguyễn Tú Uyên	03/06/2002	033302002855	15/04/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng	Cấp mới	000893/HY-GPHN	Điều dưỡng
15	Phạm Hải Yến Nhi	06/07/2000	033300004857	28/07/2025	Bộ công an	Xã Mỹ Sở, tỉnh Hưng Yên	Trung cấp Y sỹ y học cổ truyền	Y sỹ	Cấp mới	000894/HY-GPHN	Y học cổ truyền
16	Chu Thị Thúy Quỳnh	30/12/2000	030300003050	05/09/2025	Bộ công an	Xã Thanh Miện, Thành phố Hải Phòng	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000895/HY-GPHN	Y khoa
17	Nguyễn Phương Anh	24/02/1999	008199003627	17/05/2024	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000896/HY-GPHN	Y khoa
18	Nguyễn Ngọc Anh	01/7/2000	034200012670	18/8/2025	Bộ Công an	Xã Nguyễn Du, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y học cổ truyền	Bác sĩ	Cấp mới	000897/HY-GPHN	Y học cổ truyền
19	Lương Thị Duyên	18/12/1992	034192003793	14/8/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Đồng Châu, tỉnh Hưng Yên	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng	Cấp mới	000898/HY-GPHN	Điều dưỡng
20	Nguyễn Thị Thơ	09/9/1990	034190018504	21/9/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Lê Lợi, tỉnh Hưng Yên	Trung cấp hộ sinh	Hộ sinh	Cấp mới	000899/HY-GPHN	Hộ sinh
21	Nguyễn Lan Phương	27/10/1998	034198014229	19/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Tây Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng	Cấp mới	000900/HY-GPHN	Điều dưỡng
22	Vũ Thị Bích Thảo	27/12/1993	034193015743	21/3/2023	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Đại học điều dưỡng	Điều dưỡng	Cấp mới do thay đổi chức danh chuyên	000901/HY-GPHN	Điều dưỡng

TT	Họ và tên	Ngày sinh	CMND/ CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ cư trú	Văn bằng chuyên môn	Chức danh	Trường hợp cấp	Số GPHN	Phạm vi hành nghề
									môn, thay thế CCHN 005538/TB -CCHN ngày 06/4/2016		
23	Phạm Thị Mai	1/7/1994	034194013219	18/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Bình Thanh, tỉnh Hưng Yên	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng	Cấp mới	000902/HY-GPHN	Điều dưỡng
24	Nguyễn Thị Thủy	07/7/2000	034300001370	04/6/2025	Bộ Công an	Xã Vũ Quý, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000903/HY-GPHN	Y khoa
25	Bùi Nguyên Kỳ	03/01/1998	034098015605	26/12/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y học cổ truyền	Bác sĩ	Cấp mới	000904/HY-GPHN	Y học cổ truyền
26	Đàm Thị Thảo	29/5/2000	004300002252	20/3/2025	Bộ Công an	Xã Nam Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000905/HY-GPHN	Y khoa
27	Trần Việt Hiền	29/4/2000	015300000454	10/02/2025	Bộ Công an	Xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y học cổ truyền	Bác sĩ	Cấp mới	000906/HY-GPHN	Y học cổ truyền
28	Nguyễn Văn Minh	02/7/1964	034064018089	26/8/2024	Bộ Công an	Phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000907/HY-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa
29	Phạm Minh Thi	20/01/2000	034300007894	26/02/2025	Bộ Công an	Xã Diên Hà, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000908/HY-GPHN	Y khoa
30	Đồng Ngọc Trường	08/01/1968	034068004521	14/8/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên	Y sĩ y học cổ truyền	Y sĩ	Cấp mới	000909/HY-GPHN	Y học cổ truyền
31	Trần Đức Thăng	08/3/1997	034097013512	05/10/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Nam Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000910/HY-GPHN	Y khoa
32	Hoàng Thị Thanh Tâm	19/3/2000	034300002887	09/9/2024	Bộ Công an	Xã Hồng Minh, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000911/HY-GPHN	Y khoa

TT	Họ và tên	Ngày sinh	CMND/ CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ cư trú	Văn bằng chuyên môn	Chức danh	Trường hợp cấp	Số GPHN	Phạm vi hành nghề
33	Phạm Ngọc Quỳnh	23/12/2000	034300003667	11/8/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Ngự Thiên, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000912/HY-GPHN	Y khoa
34	Nguyễn Thị Thanh Thủy	18/6/2000	034300008570	26/5/2025	Bộ Công an	Xã Nam Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000913/HY-GPHN	Y khoa
35	Bùi Đức Dũng	22/12/2000	034200007462	02/4/2024	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Đông Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000914/HY-GPHN	Y khoa
36	Nghiêm Thủy Linh	03/3/2000	034300002889	14/02/2025	Bộ Công an	Xã Hồng Minh, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000915/HY-GPHN	Y khoa
37	Nguyễn Văn Khải	09/02/1995	034095007306	25/8/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Quang Lịch, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000916/HY-GPHN	Y khoa
38	Phạm Văn Hiền	29/11/1994	034094008304	04/3/2024	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000917/HY-GPHN	Y khoa
39	Vũ Thị Huyền Trang	04/8/2000	034300004472	09/5/2025	Bộ Công an	Xã Vũ Tiên, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000918/HY-GPHN	Y khoa
40	Vũ Thị Thủy Linh	22/7/2000	034300000056	04/6/2025	Bộ Công an	Phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000919/HY-GPHN	Y khoa
41	Hoàng Bích Hạnh	18/12/1993	034193020290	01/3/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000920/HY-GPHN	Y khoa
42	Nguyễn Thị Huyền Trang	17/02/2000	034300008133	14/02/2025	Bộ Công an	Xã Hồng Minh, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000921/HY-GPHN	Y khoa
43	Phạm Đăng Doanh	20/8/1995	034095000741	08/11/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000922/HY-GPHN	Y khoa

TT	Họ và tên	Ngày sinh	CMND/ CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ cư trú	Văn bằng chuyên môn	Chức danh	Trường hợp cấp	Số GPHN	Phạm vi hành nghề
44	Trần Thị Toan Trang	11/4/1986	030186006629	31/08/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000923/HY-GPHN	Y khoa
45	Vi Thị Trang	15/8/1996	038196011078	08/02/2023	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000924/HY-GPHN	Y khoa
46	Trần Tú Quỳnh	26/5/2000	034300000104	16/01/2025	Bộ Công an	Phường Trần Lâm, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000925/HY-GPHN	Y khoa
47	Đoàn Thị Thu Hương	08/6/1990	034190010056	28/5/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Trần Lâm, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y học dự phòng	Bác sĩ	Cấp mới	000926/HY-GPHN	Y học dự phòng
48	Vũ Thanh Hoàn	12/10/1993	034193001201	06/9/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000927/HY-GPHN	Y khoa
49	Nguyễn Thị Xinh	19/7/1995	034195009503	19/9/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y học dự phòng	Bác sĩ	Cấp mới	000928/HY-GPHN	Y học dự phòng
50	Nguyễn Ngọc Quân	13/11/1992	034092009786	09/01/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Trần Hưng Đạo, Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000929/HY-GPHN	Y khoa
51	Vy Thị Khánh Ly	04/02/1998	020198005063	03/7/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Tân Thành, Lạng Sơn	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000930/HY-GPHN	Y khoa
52	Đỗ Thị Lan Anh	24/02/2000	034300007880	11/3/2025	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Diên Hà, tỉnh Hưng Yên	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000931/HY-GPHN	Y khoa
53	Hoàng Thị Mai	19/5/1989	030189011771	28/3/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên	Đại học điều dưỡng	Điều dưỡng	Cấp mới	000932/HY-GPHN	Điều dưỡng
54	Nghiêm Thị Huyền	13/02/1994	034194003691	09/12/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Bắc Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên	Đại học điều dưỡng	Điều dưỡng	Cấp lại do bị mất, thay thế CCHN 007991/TB -CCHN ngày 13/5/2019	000933/HY-GPHN	Điều dưỡng

TT	Họ và tên	Ngày sinh	CMND/ CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ cư trú	Văn bằng chuyên môn	Chức danh	Trường hợp cấp	Số GPHN	Phạm vi hành nghề
55	Trần Thị Là	20/6/1989	034189010580	13/8/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng	Cấp mới	000934/HY-GPHN	Điều dưỡng
56	Trịnh Thế Vinh	01/5/2002	034202004681	19/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng	Cấp mới	000935/HY-GPHN	Điều dưỡng
57	Ngô Quốc Dũng	03/10/19997	070097010635	01/11/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng	Cấp mới	000936/HY-GPHN	Điều dưỡng
58	Phạm Thị Huyền Trang	22/8/1997	034197009937	23/9/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên	Đại học điều dưỡng	Điều dưỡng	Cấp mới	000937/HY-GPHN	Điều dưỡng
59	Hoàng Công Quỳnh	24/4/2000	034200007990	01/4/2025	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng	Cấp mới	000938/HY-GPHN	Điều dưỡng
60	Phạm Thị Thu Trang	11/3/2002	034302001055	11/3/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên	Đại học điều dưỡng	Điều dưỡng	Cấp mới	000939/HY-GPHN	Điều dưỡng
61	Nguyễn Thị Thùy Dung	08/6/1999	034199015528	25/7/2024	Bộ Công an	Xã nam thủy anh	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp mới	000940/HY-GPHN	Y khoa
62	Đỗ Mạnh Điệp	01/8/1995	034095002748	19/8/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Ái Quốc	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp lại, thay thế CCHN 010629/TB-CCHN ngày 09/10/2023	000941/HY-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa
63	Nguyễn Xuân Dũng	14/9/1998	034098013552	15/9/2023	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Quỳnh Phụ	Bác sĩ y khoa	Bác sĩ	Cấp lại do sai sót thông tin	000762/HY-GPHN	Y khoa

Tổng số: 63 Giấy phép hành nghề